TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 24-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lù Văn Mẳn và ông Lò Văn Khẹt.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa*:** Ông Bế Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/ QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 và Thông báo mở lại phiên tòa số 02/TB-HSST ngày 19/10/2023 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn D,** sinh ngày 01/01/1971, tại CH, ML, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản PY, xã CH, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn S, (đã chết), và con bà Lò Thị K, (đã chết); có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1976 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 13/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện ML áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2023; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Họ và tên: **Lò Văn T,** sinh ngày 12/3/1971, tại CH, ML, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản MP, xã CH, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn S (đã chết), và

con bà Cầm Thị V, (đã chết); có vợ là Lò Thị K, sinh năm 1980 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2023; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D: Ông Đỗ Văn Th, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Ông Đèo Văn H, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị K, sinh năm 1980. Địa chỉ: Bản MP, xã CH, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 05 phút ngày 25/6/2023, tại nhà của Lò Văn D ở bản PY, xã CH, huyện ML, Công an xã CH phát hiện, bắt quả tang Lò Văn T đang có hành vi tàng trữ 01 cục bột màu trắng, nghi là Heroine. Lò Văn T khai nhận vừa mua số Heroine của Lò Văn D với số tiền 200.000 đồng để sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn D, kết quả: không thu giữ gì thêm.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa cục bột màu trắng, nghi là Heroine, thu giữ của Lò Văn T.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe RSX, biển kiểm soát 26L1-190.29; số khung RLHJA385IP215787, số máy 152E-155B549. Xe cũ đã qua sử dụng.

- 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng.

Ngày 25/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML và Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ. Kết quả xác định: 01 cục bột màu trắng trong gói nilon màu trắng thu giữ của Lò Văn T có khối lượng cân tịnh là 0,15 gam, lấy hết 0,15 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu DT. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định số 99. Tại kết luận giám định số 1638 ngày 28/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu DT là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là DT = 0,15 gam. Khối lượng ma túy thu giữ là 0,15 gam loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Ngày 25/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ra quyết định trưng cầu giám định số 102 về loại tiền đối với 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Tại kết luận giám định số 1700 ngày 04/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Số tiền 200.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Lò Văn D và Lò Văn T khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 23/6/2023 Lò Văn D đi bộ từ nhà ra đầu bản PY, xã CH, huyện ML để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây Lò Văn D gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không biết họ tên, địa chỉ), Lò Văn D đã hỏi và mua được của người này 01 gói Heroine với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine Lò Văn D mang về nhà lấy một ít ra sử dụng, số Heroine còn lại D gói vào nilon cất vào túi quần. Khoảng 10 giờ ngày 25/6/2023 khi Lò Văn D đang ở nhà một mình thì có Lò Văn T đến hỏi mua ma túy, D đã bán cho T 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng. Khi Lò Văn D vừa nhận tiền từ Lò Văn T thì bị tổ công tác Công an xã CH, huyện ML phát hiện, bắt quả tang.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo lời khai của Lò Văn D là người đã bán Heroine cho Lò Văn D vào ngày 23/6/2023, Lò Văn D không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, việc trao đổi, mua bán ma túy không có ai biết hoặc chứng kiến. Ngoài lời khai của Lò Văn D Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ML không thu thập được tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát 26L1-190.29 là tài sản chung của bị cáo Lò Văn T và vợ là Lò Thị K. Việc bị cáo Lò Văn T sử dụng xe đi mua ma túy bà Lò Thị K không biết, bà đề nghị được trả lại chiếc xe.

Tại Bản cáo trạng số 86/CT-VKS-ML ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Lò Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn D đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; truy tố bị cáo Lò Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Lò Văn D từ 26 tháng đến 32 tháng tù giam.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Lò Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm có 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu trắng).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Thị K 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe RSX, biển kiểm soát 26L1-190.29; số khung RLHJA385IP215787, số máy 152E-155B549. Xe cũ đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D, bị cáo Lò Văn T khẳng định bị cáo Lò Văn D bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Lò Văn T bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì các bị cáo là người dân tộc sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức kém, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo Lò Văn T có bố đẻ là thương binh loại A, được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, mẹ đẻ được tặng Huy chương Vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ. Đề nghị miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, vì các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn D, Lò Văn T thừa nhận: Ngày 25/6/2023 bị cáo Lò Văn D đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Lò Văn T với số tiền 200.000 đồng. Bị cáo Lò Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã CH, huyện ML phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn D đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lò Văn T đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng bị cáo Lò Văn D do hám lời bất chính, bị cáo Lò Văn T do nghiện ma túy nên các bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi bán trái phép Heroine của bị cáo Lò Văn D; hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 0,15 gam Heroine của bị cáo Lò Văn T được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm các bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ và nhân thân

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Toà cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D, Lò Văn T áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đối với bị cáo Lò Văn T do có bố mẹ được tặng Huân chương kháng chiến nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Đối với bị cáo Lò Văn D: Ngày 13/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện ML áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng, đến thời điểm phạm tội chưa được xóa tiền sự. Do đó bị cáo Lò Văn D thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly các bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để các bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 đều quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Xét điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo, các bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, các bị cáo không có khả năng thi hành, Toà cần xem xét không áp dụng đối với các bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Lò Văn D, cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, xử lý.

[6] Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm có 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở và 01 mảnh nilon màu trắng). Là của bị cáo dùng thực hiện tội phạm, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 200.000 đồng, là số tiền bị cáo Lò Văn D phạm tội mà có, do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe RSX, biển kiểm soát 26L1-190.29; số khung RLHJA385IP215787, số máy 152E-155B549. Xe cũ đã qua sử dụng. Là tài sản hợp pháp của bà Lò Thị K, cần trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Thị K.

[7] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D, Lò Văn T xin miễn nộp tiền án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án, các bị cáo thuộc trường hợp được miễn tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố: bị cáo Lò Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lò Văn D 30 (Ba mươi) tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 25/6/2023).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố: bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T 18 (Mười tám) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 25/6/2023).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm có 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu trắng).

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tuyên trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Thị K 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe RSX, biển kiểm soát 26L1-190.29; số khung RLHJA385IP215787, số máy 152E-155B549. Xe cũ đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn D, Lò Văn T.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24/10/2023.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo (2);
- Người bào chữa (2);
- Người có QL, NV liên quan;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà